

Số: **131** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **25** tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách
trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2021**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật;

Căn cứ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 2584/QĐ-BTP ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 08/TTr-STP ngày 14 tháng 01 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, NCKSTT (Dg).

4

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Xuân Hải

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật
có khó khăn về tài chính năm 2021**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 25/01/2021
của Chủ tịch UBND tỉnh)



I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường việc triển khai có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý; tiếp tục các hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý để người khuyết tật có khó khăn về tài chính tiếp cận với dịch vụ này; tăng cường năng lực trợ giúp pháp lý, tập trung thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý (trong đó, chú trọng thực hiện vụ việc tham gia tố tụng) nhằm nâng cao số lượng và chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính, bảo đảm 80% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

2. Yêu cầu

Bám sát nội dung chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trong Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016.

Các hoạt động phải cụ thể, khả thi, phù hợp với đặc thù của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh; xác định rõ đơn vị có trách nhiệm thực hiện, đơn vị phối hợp và lộ trình thời gian thực hiện.

Có sự tham gia, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

Việc triển khai các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính có thể lồng ghép với các hoạt động trợ giúp pháp lý khác nhằm bảo đảm tính khả thi, hiệu quả.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Hoạt động 1: Thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính bảo đảm 80% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ pháp lý khi có nhu cầu; thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, phường, thị trấn nơi nhiều người khuyết tật có khó khăn về tài

chính có nhu cầu trợ giúp pháp lý, tại Hội Người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của tỉnh.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng; UBND các xã, phường, thị trấn, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV/2021.

d) Kết quả: Yêu cầu trợ giúp pháp lý của người khuyết tật được đáp ứng.

Hoạt động 2: Cung cấp danh sách người thực hiện trợ giúp pháp lý và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật để tổng hợp nhu cầu trợ giúp pháp lý và giới thiệu người khuyết tật có khó khăn về tài chính đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng; UBND các xã, phường, thị trấn, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV/2021.

d) Kết quả: Nhu cầu trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được giới thiệu, chuyển, gửi đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

2. Nâng cao nhận thức về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Hoạt động 1: Truyền thông về hoạt động trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức truyền thông khác phù hợp với các hình thức tật của người khuyết tật; lồng ghép truyền thông về hoạt động trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trong các Chương trình, Đề án khác về người khuyết tật tại địa phương, chú trọng những nơi có nhiều người khuyết tật, đặc biệt là trẻ em khuyết tật; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong hoạt động truyền thông.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông các huyện, thành phố, Báo Đắk Nông, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV/2021.

d) Kết quả: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện (xây dựng các chương trình truyền hình, truyền thanh, báo chí; kênh truyền thông mạng xã



hội...), nhận thức về hoạt động trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được nâng cao.

Hoạt động 2: Biên soạn và phát hành các tài liệu truyền thông có nội dung về chính sách trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật

c) Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV/2021.

d) Kết quả: Băng ghi âm, đĩa ghi âm, USB và các ấn phẩm chuyên dụng khác có nội dung dành cho người khuyết tật; bảng thông tin, hộp tin, tờ thông tin về trợ giúp pháp lý, tờ gấp pháp luật cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

Hoạt động 3: Tổ chức các hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý trọng tâm nhân Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4); Ngày Quốc tế Người khuyết tật (3/12) bằng các hình thức phù hợp.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông các huyện, thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV/2021.

d) Kết quả: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện.

3. Nâng cao năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý về kiến thức và kỹ năng trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV/2021.

d) Kết quả: Các lớp tập huấn được tổ chức.

4. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Đơn vị phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật.
- c) Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV/2021.
- d) Kết quả: Các văn bản hướng dẫn, kết quả kiểm tra.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính được bố trí trong ngân sách chi thường xuyên hàng năm của Trung ương và địa phương phân bổ cho Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước); trong các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án liên quan khác theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước; đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước) lập dự toán kinh phí ngân sách đối với các hoạt động do địa phương chủ trì thực hiện.

Việc lập, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Tư pháp

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện các chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

- a) Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước triển khai thực và theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.
- b) Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, các tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính bảo đảm hiệu quả, chất lượng đáp ứng được nhu cầu trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật tại địa phương.
- c) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch này. Sơ kết, tổng kết, đánh giá, đề xuất, kiến nghị và báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch này.

2. Giao Sở Tài chính

Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định của pháp luật; hướng dẫn các đơn vị sử dụng kinh phí có hiệu quả và quyết toán theo quy định của pháp luật.

3. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành có liên quan chỉ đạo rà soát, thống kê số liệu về người khuyết tật (số lượng người, phân chia theo các dạng, mức độ khuyết tật; các tổ chức của người khuyết tật, cơ sở bảo trợ xã hội) trên

địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về người khuyết tật tại địa phương cho Sở Tư pháp để giúp đỡ kịp thời khi có yêu cầu trợ giúp pháp lý; trực tiếp giải quyết theo thẩm quyền hoặc chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm những kiến nghị của tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý có liên quan đến người khuyết tật.

4. Giao UBND các huyện, thành phố

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan có liên quan thực hiện và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tại địa phương.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các đơn vị kịp thời báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để xem xét, chỉ đạo. *mm*

xyo